Đa-niên

1 Năm thứ ba về đời Giê-hô gia-kim, vua Giu-
đa, thì Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đến
thành Giê-ru-sa-lem và vây lấy.
2 Chúa phó Giê-hô-gia-kim vua Giu-đa, và một
phần khí mạnh của nhà Đức Chúa Trời vào tay
người. Nê-bu-cát-nết-sa đem khí mạnh ấy về
đất Si-nê-a, vào nhà của thần mình, và để trong
kho của thần mình.
3 Vua truyền cho Aùt-bê-na, là người làm đầu
các hoạn quan mình, lấy trong con cái Y-sơ-ra-
ên, trong dòng vua, và trong hàng quan sang,
mà đem đến
4 mấy kẻ trai trẻ không có tật nguyền, mặt mày
xinh tốt, tập mọi sự khôn ngoan, biết cách trí, đủ
sự thông hiểu khoa học, có thể đứng chầu trong
cung vua, và dạy cho học thức và tiếng của người
Canh-đê.
5 Vua định mỗi ngày ban cho họ một phần đồ
ngon vua ăn và rượu vua uống, hầu cho khi đã
nuôi họ như vậy ba năm rồi, thì họ sẽ đứng chầu
trước mặt vua.
6 Trong bọn đó có Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-
ên và A-xa-ria là thuộc về con cái Giu-đa.
7 Người làm đầu hoạn quan đặt tên cho họ: cho
Đa-ni-ên tên Bên-tơ-xát-sa; cho Ha-na-nia tên Sa-
đơ-rắc; cho Mi-sa-ên tên Mê-sác; và cho A-xa-ria
tên A-bết-Nê-gô.

8 Vả, Đa-ni-ên quyết định trong lòng rằng
không chịu ô uế bởi đồ ngon vua ăn và rượu vua
uống, nên cầu xin người làm đầu hoạn quan để
đừng bắt mình phải tự làm ô uế.
9 Đức Chúa Trời khiến Đa-ni-ên được ơn và
thương xót trước mặt người làm đầu hoạn quan.
10 Người làm đầu hoạn quan bảo Đa-ni-ên
rằng: Ta sợ vua, là chủ ta, đã chỉ định đồ ăn
đồ uống của các ngươi. Lẽ nào vua sẽ thấy mặt
mày các ngươi tiều tụy hơn những kẻ trai trẻ
khác đồng tuổi với các ngươi, và các ngươi nộp
đầu ta cho vua sao?
11 Đa-ni-ên bèn nói với Ham-mên-xa mà người
làm đầu hoạn quan đã khiến coi sóc Đa-ni-ên,
Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria, rằng:
12 Tôi xin ông hãy thử những kẻ tôi tớ ông
trong mười ngày, cho chúng tôi chỉ ăn rau uống
nước.
13 Sau đó, sẽ nhìn nét mặt chúng tôi với nét
mặt những kẻ trai trẻ ăn đồ ăn ngon của vua;
rồi ông sẽ làm cho những kẻ tôi tớ ông theo như
điều ông đã thấy.
14 Ham-mên-xa nhậm lời họ xin, và thử họ
trong mười ngày.
15 Mười ngày ấy qua rồi, thấy mặt họ lại có vẻ
xinh tươi đầy đặn hơn mọi kẻ trai trẻ khác đã ăn
đồ ngon vua ăn.
16 Vậy, Ham-nên-xa cất phần đồ ăn ngon và
rượu của họ, và cho họ ăn rau.
17 Vả, Đức Chúa Trời ban cho bốn người trai
trẻ đó được thông biết tỏ sáng trong mọi thứ

học thức và sự khôn ngoan. Đa-ni-ên cũng biết
được mọi sự hiện thấy và chiêm bao.
18 Đến kỳ vua định để đem họ đến, thì người
làm đầu hoạn quan dắt họ đến trước mặt Nê-
bu-cát-nết-sa.
19 Vua nói chuyện cùng họ; và trong hết thảy
bọn họ, không thấy ai bằng Đa-ni-ên, Ha-na-nia,
Mi-sa-ên, và A-sa-ria; vậy họ được đứng chầu
trước mặt vua.
20 Vả, khi vua hỏi họ những câu hỏi về mọi
sự khôn ngoan sáng suốt, thì thấy họ giỏi hơn
gấp mười những đồng bóng và thuật sĩ trong cả
nước mình.
21 Vậy, Đa-ni-ên cứ ở đó cho đến năm đầu đời
vua Si-ru.

2

1 Trong năm thứ hai đời vua Nê-bu-cát-nết-sa,
vua thấy chiêm bao, thì trong lòng bối rối và mất
giấc ngủ.
2 Vậy vua truyền đòi các đồng bóng, thuật sĩ,
thầy bói, và người Canh-đê để cắt nghĩa chiêm
bao cho vua. Họ bèn đến chầu trước mặt vua.
3 Vua nói cùng họ rằng: Ta đã thấy một chiêm
bao; và lòng ta bối rối, muốn biết chiêm bao đó.
4 Những người Canh-đê nói cùng vua bằng
tiếng A-ram rằng: Tâu vua, chúc vua sống đời
đời! Xin thuật chiêm bao cho những kẻ tôi tớ
vua, và chúng tôi sẽ giải nghĩa.
5 Vua trả lời cho những người Canh-đê rằng:
Sự ấy đã ra khỏi ta. Nếu các ngươi không nói
cho ta biết chiêm bao đó thể nào và lời giải nó

làm sao, thì các ngươi sẽ bị phân thây, nhà các
ngươi sẽ trở nên đống phân.
6 Nhưng nếu các ngươi tỏ chiêm bao và lời giải
nó cho ta, thì các ngươi sẽ được lễ vật, phần
thưởng, và vinh hiển lớn từ nơi ta. Các ngươi
hãy tỏ cho ta chiêm bao đó và lời giải nó thế
nào.
7 Họ lại tâu lần thứ hai rằng: Xin vua kể chiêm
bao cho những kẻ tôi tớ vua, và chúng tôi sẽ cắt
nghĩa.
8 Vua rằng: Ta biết chắc các ngươi tìm cách để
hoãn thì giờ, vì các ngươi thấy sự ấy đã ra khỏi
ta.
9 Nhưng, nếu các ngươi không tỏ cho ta biết
chiêm bao, thì cũng chỉ có một luật cho các
ngươi; vì các ngươi đã điều đình với nhau đem
những lời giả dối bậy bạ nói cùng ta, cho đến
ngày giờ sẽ thay đổi. Vậy, hãy nói chiêm bao cho
ta, và ta sẽ biết rằng các ngươi có thể giải nghĩa
được.
10 Những người Canh-đê tâu lại cùng vua rằng:
Chẳng có người nào trên đất nầy có thể tỏ ra việc
của vua; vì chẳng có vua nào, chúa nào, người
cai trị nào đem việc như thế hỏi đồng bóng,
thuật sĩ, hay người Canh-đê nào.
11 Vì sự vua đòi là hiếm có, và không ai có thể
tỏ cho vua được, chỉ có các vì thần không ở với
loài xác thịt.
12 Vậy nên vua phát tức mình và giận dữ lắm,
bèn truyền mạng lịnh giết chết hết những bác
sĩ của Ba-by-lôn.
13 Vậy mạng lịnh đó đã truyền ra; người ta hầu

đem giết hết thảy những bác sĩ, lại tìm Đa-ni-ên
cùng đồng bạn người để giết.
14 Bấy giờ Đa-ni-ên lấy sự khôn ngoan trí thức
mà nói với A-ri-ốc, quan thị vệ của vua, đã đi ra
đặng giết những bác sĩ của Ba-by-lôn.
15 Người cất tiếng nói cùng A-ri-ốc, quan thị
vệ của vua, rằng: Sao lại có mạng lịnh nghiêm
cấp dường ấy ra từ vua? A-ri-ốc bèn kể chuyện
cho Đa-ni-ên rõ.
16 Tức thì Đa-ni-ên vào, xin vua cho mình một
hạn nữa, hầu có thể giải nghĩa điềm chiêm bao
đó cho vua.
17 Đoạn, Đa-ni-ên trở về nhà, và tỏ sự ấy cho
các bạn mình là Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria.
18 Người xin họ cầu Đức Chúa Trời ở trên trời
dủ lòng thương xót họ về sự kín nhiệm nầy, hầu
cho Đa-ni-ên và đồng bạn mình khỏi phải chết
với những bác sĩ khác của Ba-by-lôn.
19 Vậy sự kín nhiệm được tỏ ra cho Đa-ni-ên
trong sự hiện thấy ban đêm; Đa-ni-ên bèn ngợi
khen Chúa trên trời.
20 Đoạn Đa-ni-ên cất tiếng nói rằng: Ngợi khen
danh Đức Chúa Trời đời đời vô cùng! vì sự khôn
ngoan và quyền năng đều thuộc về Ngài.
21 Chính Ngài thay đổi thì giờ và mùa, bỏ và lập
các vua; ban sự khôn ngoan cho kẻ khôn ngoan,
và sự thông biết cho kẻ tỏ sáng.
22 Chính Ngài tỏ ra những sự sâu xa kín nhiệm;
Ngài biết những sự ở trong tối tăm và sự sáng ở
với Ngài.
23 Hỡi Đức Chúa Trời của tổ phụ tôi! Tôi cảm
ơn và ngợi khen Ngài, vì Ngài đã ban cho tôi sự

khôn ngoan và quyền phép, và bây giờ Ngài đã
khiến tôi biết điều chúng tôi cầu hỏi Ngài, mà tỏ
cho chúng tôi biết việc của vua.
24 Vậy nên Đa-ni-ên đến nhà A-ri-ốc, là người
vua đã truyền cho diệt những bác sĩ của Ba-
by-lôn; và nói cùng người như vầy: Đừng diệt
những bác sĩ của Ba-by-lôn; nhưng hãy đưa tôi
vào trước mặt vua, thì tôi sẽ giải nghĩa điềm
chiêm bao cho vua.
25 Bấy giờ A-ri-ốc vội vàng dẫn Đa-ni-ên đến
trước mặt vua, và tâu cùng vua như vầy: Tôi đã
tìm thấy một người trong những con cái Giu-đa
bị bắt làm phu tù, người ấy sẽ cho vua biết sự
giải nghĩa đó.
26 Vua cất tiếng nói cùng Đa-ni-ên, mà người
ta vẫn gọi là Bên-sơ-xát-sa, rằng: Quả thật rằng
ngươi có thể tỏ cho ta biết điềm chiêm bao ta đã
thấy, và lời giải nó chăng?
27 Đa-ni-ên ở trước mặt vua trả lời rằng: Sự kín
nhiệm mà vua đã đòi, thì những bác sĩ, thuật sĩ,
đồng bóng, thầy bói đều không có thể tỏ cho vua
được.
28 Nhưng có một Đức Chúa Trời ở trên trời tỏ
ra những điều kín nhiệm; và đã cho vua Nê-bu-
cát-nết-sa biết điều sẽ tới trong những ngày sau
rốt. Vậy, chiêm bao của vua và các sự hiện thấy
của đầu vua đã thấy trên giường mình là như
vầy:
29 Hỡi vua, khi vua nằm trên giường, có những
tư tưởng về sự xảy đến sau nầy, thì Đấng hay tỏ
sự kín nhiệm đã cho vua biết sự sẽ xảy đến.

30 Về phần tôi, sự kín nhiệm đó đã tỏ ra cho
tôi, không phải vì tôi có sự khôn ngoan gì hơn
người nào sống; nhưng để được giải nghĩa cho
vua hiểu, và cho vua biết những ý tưởng trong
lòng mình.
31 Hỡi vua, vua nhìn xem, và nầy, có một pho
tượng lớn. Pho tượng đó to lớn và rực rỡ lạ
thường; đứng trước mặt vua, và hình dạng dữ
tợn.
32 Đầu pho tượng nầy bằng vàng ròng; ngực
và cánh tay bằng bạc; bụng và vế bằng đồng;
33 ống chân bằng sắt; và bàn chân thì một
phần bằng sắt một phần bằng đất sét.
34 Vua nhìn pho tượng cho đến khi có một hòn
đá chẳng phải bởi tay đục ra, đến đập vào bàn
chân bằng sắt và đất sét của tượng, và làm cho
tan nát.
35 Bấy giờ sắt, đất sét, đồng, bạc, và vàng đều
cùng nhau tan nát cả; trở nên như rơm rác bay
trên sân đạp lúa mùa hạ, phải gió đùa đi, chẳng
tìm nơi nào cho chúng nó; nhưng hòn đã đập
vào pho tượng thì hóa ra một hòn núi lớn và
đầy khắp đất.
36 Đó là điềm chiêm bao. Bây giờ chúng tôi sẽ
giải nghĩa ra trước mặt vua.
37 Hỡi vua, vua là vua các vua, vì Chúa trên
trời đã ban nước, quyền, sức mạnh, và sự vinh
hiển cho vua.
38 Ngài đã trao trong tay vua những con cái loài
người, những thú đồng và chim trời, dầu chúng
nó ở nơi nào, Ngài cũng đã làm cho vua được cai
trị hết thảy; vậy vua là cái đầu bằng vàng.

39 Nhưng sau vua, sẽ dấy lên một nước khác,
kém nước của vua; rồi một nước thứ ba, tức là
đồng, sẽ cai quản khắp đất.
40 Lại có một nước thứ tư mạnh như sắt; vì
sắt hay đập vỡ và bắt phục mọi vật, thì nước ấy
cũng sẽ đập vỡ và nghiền nát như là sắt vậy.
41 Còn như vua đã thấy bàn chân và ngón chân
nửa bằng đất sét nửa bằng sắt, ấy là một nước
sẽ phải phân chia ra; nhưng trong nước đó sẽ có
sức mạnh của sắt, theo như vua đã thấy sắt lộn
với đất sét.
42 Những ngón chân nửa sắt nửa đất sét, nước
đó cũng nửa mạnh nửa giòn.
43 Vua đã thấy sắt lộn với đất sét, ấy là chúng
nó lộn nhau bởi giống loài người; song không
dính cùng nhau, cũng như sắt không ăn với đất
sét.
44 Trong đời các vua nầy, Chúa trên trời sẽ
dựng nên một nước không bao giờ bị hủy diệt,
quyền nước ấy không bao giờ để cho một dân
tộc khác; song nó sẽ đánh tan và hủy diệt hết
các nước trước kia, mà mình thì đứng đời đời;
45 Theo như vua đã xem thấy hòn đá đục ra từ
núi, chẳng phải bởi tay, đã đập vỡ sắt, đồng, đất
sét, bạc, và vàng. Đức Chúa Trời lớn đã cho vua
biết sự sau nầy sẽ đến. Điềm chiêm bao nầy là
thật, và lời giải nó là chắc chắn.
46 Bấy giờ vua Nê-bu-cát-nết-sa sấp mặt
xuống, lạy Đa-ni-ên, và truyền dâng lễ vật cùng
đồ thơm cho người.
47 Đoạn, vua cất tiếng nói cùng Đa-ni-ên rằng:

Quả thật, Đức Chúa Trời các ngươi là Đức Chúa
Trời của các thần, và là Chúa của các vua; chính
Ngài là Đấng tỏ ra những sự kín nhiệm, vì ngươi
đã có thể tỏ ra sự kín nhiệm nầy.
48 Vua bèn tôn Đa-ni-ên lên sang trọng và ban
cho người nhiều lễ vật trọng. Vua lập người cai
trị cả tỉnh Ba-by-lôn, và làm đầu các quan cai
những bác sĩ của Ba-by-lôn.
49 Đa-ni-ên cầu xin vua, thì vua lập Sa-đơ-rắc,
Mê-sác và A-bết-Nê-gô cùng cai trị tỉnh Ba-by-
lôn, còn Đa-ni-ên thì chầu nơi cửa vua.

3

1 Vua Nê-bu-cát-nết-sa làm một pho tượng
bằng vàng, cao sáu mươi cu-đê và ngang sáu cu-
đê, để đứng trong đồng bằng Đu-ra, thuộc tỉnh
Ba-by-lôn.
2 Đoạn, vua Nê-bu-cát-nết-sa sai nhóm các
quan trấn thủ, lãnh binh, các công tước, các
quan đề hình, thủ kho, các nghị viên, quản đốc,
và các quan làm đầu các tỉnh, để dự lễ khánh
thành pho tượng mà vua Nê-bu-cát-nết-sa đã
dựng lên.
3 Vậy, các quan trấn thủ, lãnh binh, các công
tước, các quan đề hình, thủ kho, các nghị viên,
quản đốc, và hết thảy những người làm đầu các
tỉnh đều nhóm lại để dự lễ khánh thành pho
tượng mà vua Nê-bu-cát-nết-sa đã dựng lên; và
họ đứng trước pho tượng mà vua Nê-bu-cát-nết-
sa đã dựng.

4 Bấy giờ sứ giả rao lớn tiếng lên rằng: Các
dân, các nước, các thứ tiếng, đây nầy, lịnh
truyền cho các ngươi.
5 Khi nào các ngươi nghe tiếng còi, kèn, đàn
cầm, đàn sắt, quyển, sáo và các thứ nhạc khí,
thì khá sấp mình xuống để thờ lạy tượng vàng
mà vua Nê-bu-cát-nết-sa đã dựng.
6 Kẻ nào không sấp mình xuống và không thờ
lạy, tức thì sẽ phải quăng vào giữa lò lửa hực.
7 Vậy nên, khi các dân nghe tiếng còi, kèn, đàn
cầm, đàn sắt, quyển, và các thứ nhạc khí, thì các
dân, các nước, các thứ tiếng, thảy đều sấp mình
xuống, và thờ lạy pho tượng vàng mà vua Nê-
bu-cát-nết-sa đã dựng.
8 Khi ấy, có mấy người Canh-đê đến gần để tố
cáo những người Giu-đa.
9 Vậy họ cất tiếng và tâu cùng vua Nê-bu-cát-
nết-sa rằng: Hỡi vua, nguyền vua sống đời đời!
10 Hỡi vua, chính vua đã ra lịnh, hễ người nào
nghe tiếng còi, kèn, đàn cầm, đàn sắt, quyển,
sáo và các thứ nhạc khí, thì phải sấp mình xuống
để thờ lạy tượng vàng;
11 và kẻ nào không sấp mình xuống để thờ lạy
tượng đó, sẽ phải quăng vào giữa lò lửa hực.
12 Vả, ở đây có mấy người Giu-đa kia mà vua
đã lập lên cai trị tỉnh Ba-by-lôn, tức là Sa-đơ-rắc,
Mê-sác và A-bết-Nê-gô; hỡi vua, những người ấy
không kiêng nể vua một chút nào. Họ chẳng thờ
các thần của vua, và chẳng lạy tượng vàng vua
đã dựng.
13 Bấy giờ, vua Nê-bu-cát-nết-sa tức mình nổi

giận, truyền điệu Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô đến, thì những người đó bị điệu đến trước mặt vua.

14 Vua Nê-bu-cát-nết-sa cất tiếng nói cùng họ rằng: Hỡi Sa-đơ-rắc, Mê-sác, A-bết-Nê-gô, có phải các ngươi cố ý không thờ thần ta và không lạy tượng vàng mà ta đã dựng lên chăng?

15 Vậy bây giờ, khi các ngươi nghe tiếng còi, kèn, đàn cầm, đàn sắt, quyển, sáo và các thứ nhạc khí, mà các ngươi sẵn sàng sấp mình xuống đất để quì lạy pho tượng mà ta đã làm nên, thì được; nhưng nếu các ngươi không quì lạy, thì chính giờ đó các ngươi sẽ phải quăng vào giữa lò lửa hực. Rồi thần nào có thể giải cứu các ngươi khỏi tay ta?

16 Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô tâu lại cùng vua rằng: Hỡi Nê-bu-cát-nết-sa, về sự nầy, không cần chi chúng tôi tâu lại cho vua.

17 Nầy, hỡi vua! Đức Chúa Trời mà chúng tôi hầu việc, có thể cứu chúng tôi thoát khỏi lò lửa hực, và chắc cứu chúng tôi khỏi tay vua.

18 Dầu chẳng vậy, hỡi vua, xin biết rằng chúng tôi không hầu việc các thần của vua, và không thờ phượng pho tượng vàng mà vua đã dựng.

19 Bấy giờ, vua Nê-bu-cát-nết-sa cả giận, biến sắc mặt nghịch cùng Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô; và cất tiếng truyền đốt lò lửa nóng gấp bảy lần hơn lúc bình thường đã đốt.

20 Vua sai mấy người mạnh bạo kia trong đạo binh mình trói Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô, mà quăng vào lò lửa hực.

21 Tức thì các người ấy bị trói luôn với quần
trong, áo dài, áo ngắn và các áo xống khác, rồi
người ta quăng họ vào giữa lò lửa hực.
22 Nhân vì mạng vua truyền kíp lắm, mà lò
lửa thì đốt nóng lạ thường, nên những người
quăng Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-Nê-gô bị ngọn
lửa cháy chết.
23 Còn ba người, Sa-đơ-rắc, Mê-sác, A-bết-Nê-
gô, vẫn bị trói mà rơi vào giữa lò lửa hực.
24 Bấy giờ, vua Nê-bu-cát-nết-sa lấy làm lạ, vội
vàng đứng dậy, cất tiếng nói cùng các nghị viên
rằng: Những kẻ bị ta trói mà quăng vào giữa
lửa có phải là ba người không? Họ tâu cùng vua
rằng: Tâu vua, phải.
25 Vua lại nói, Nầy, ta thấy bốn người không có
bị trói, bước đi giữa lửa mà chẳng bị thương; và
hình dong của người thứ tư giống như một con
trai của các thần.
26 Đoạn, vua Nê-bu-cát-nết-sa đến gần cửa lò
lửa hực, cất tiếng nói rằng: Hỡi Sa-đơ-rắc, Mê-
sác và A-bết-Nê-gô, là tôi tớ của Đức Chúa Trời
Rất Cao, hãy ra và lại đây! Sa-đơ-rắc, Mê-sác và
A-bết-Nê-gô bèn từ giữa đám lửa mà ra.
27 Các quan trấn thủ, lãnh binh, các người cai
trị và các nghị viên của vua đều nhóm lại, thấy
lửa không có quyền làm hại thân thể ba người
ấy được, cũng chẳng có một sợi tóc nào trên đầu
họ bị sém; áo xống họ chẳng bị si sứt chút nào,
và mùi lửa cũng chẳng qua trên họ.
28 Vua Nê-bu-cát-nết-sa lại cất tiếng nói rằng:
Đáng ngợi khen Đức Chúa Trời của Sa-đơ-rắc,

Mê-sác và A-bết-Nê-gô! Ngài đã sai thiên sứ Ngài
và giải cứu các tôi tớ Ngài nhờ cậy Ngài, họ đã
trái mạng vua, và liều bỏ thân thể mình, hầu để
không hầu việc và không thờ phượng thần nào
khác ngoài Đức Chúa Trời mình.
29 Cho nên ta ban chiếu chỉ nầy: Bất kỳ dân
nào, nước nào, thứ tiếng nào, hễ có người nói
xấu đến Đức Chúa Trời của Sa-đơ-rắc, Mê-sác
và A-bết-Nê-gô, thì sẽ bị phân thây, nhà nó sẽ
phải thành ra đống phân, vì không có thần nào
khác có thể giải cứu được thể nầy.
30 Vua bèn thăng chức cho Sa-đơ-rắc, Mê-sác
và A-bết-Nê-gô trong tỉnh Ba-by-lôn.

4

1 Vua Nê-bu-cát-nết-sa truyền cho hết thảy các
dân, các nước, các thứ tiếng, ở trên khắp đất,
rằng: Nguyền cho sự bình an các ngươi được
thêm lên!
2 Ta lấy làm tốt lành mà rao cho các ngươi
những dấu lạ và sự lạ mà Đức Chúa Trời Rất
Cao đã làm ra đối với ta.
3 Oâi! Những dấu lạ của Ngài lớn lao là dường
nào! những sự lạ của Ngài mạnh sức là dường
nào! nước Ngài là nước còn mãi mãi, và quyền
thế Ngài từ đời nọ đến đời kia.
4 Ta, Nê-bu-cát-nết-sa, ở yên lặng trong cung
ta, và thạnh vượng trong đền ta.
5 Ta thấy một điềm chiêm bao làm cho ta sợ sệt;
những ý tưởng của ta ở trên giường, và những
sự hiện thấy của đầu ta làm cho ta bối rối.

6 Vậy ta truyền chiếu chỉ, đem hết thảy những
bác sĩ của Ba-by-lôn đến trước mặt ta, hầu cho
họ giải nghĩa điềm chiêm bao cho ta.
7 Bấy giờ, những đồng bóng, thuật sĩ, người
Canh-đê và thầy bói đều đến, ta kể điềm chiêm
bao trước mặt họ, nhưng họ không giải nghĩa
cho ta.
8 Sau hết, có Đa-ni-ên, gọi là Bên-tơ-xát-sa theo
tên thần của ta, người được linh của các thần
thánh cảm động, thì đến ra mắt ta. Ta kể chiêm
bao ta cho người mà rằng:
9 Hỡi Bên-tơ-xát-sa, người làm đầu các thuật
sĩ, bởi ta biết rằng linh của các thần thánh ở
trong ngươi, và không có một điều kín nhiệm
nào là khó cho ngươi, vậy hãy bảo cho ta những
sự hiện thấy trong chiêm bao ta đã thấy, và hãy
giải nghĩa.
10 Nầy là những sự hiện thấy đã tỏ ra trong
đầu ta khi ta nằm trên giường: Ta nhìn xem, và
nầy, ở giữa đất có một cây cao lạ thường.
11 Cây đó lớn lên và trở nên cứng mạnh; ngọn
nó chấm đến trời, và ở nơi cuối cùng khắp đất
đều xem thấy nó.
12 Lá nó thì đẹp và trái thì sai, có đủ cho mọi
loài ăn; các thú đồng núp dưới bóng nó; chim
trời ở trên nhành nó, và mọi loài xác thịt nhờ nó
mà nuôi mình.
13 Ta nhìn xem những sự hiện thấy trong đầu
ta, khi ta nằm trên giường, và nầy, có một đấng
thánh canh giữ từ trên trời xuống,
14 Người kêu lớn tiếng và nói rằng: Hãy đốn

cây và chặt nhành nó; hãy làm rụng lá và vãi
trái nó ra; hãy cho thú vật tránh khỏi dưới nó,
và chim chóc khỏi nhành nó!
15 Dầu vậy, hãy để lại gốc của rễ nó trong đất,
mà cột nó bằng một dây xích sắt và đồng, nơi
giữa cỏ xanh trong đồng ruộng; cho nó bị sương
trên trời thấm ướt; và cho người cùng các loài
thú chia phần cỏ dưới đất!
16 Cho lòng người bị đổi đi, và người được ban
cho lòng thú; và trải qua bảy kỳ trên người.
17 Aùn đó là bởi các đấng canh giữ đã định, và
lời các thánh đã truyền, hầu cho những kẻ sống
biết rằng Đấng Rất Cao cai trị trong nước của
loài người; Ngài muốn ban cho ai tùy ý, và lập
kẻ rất hèn hạ trong loài người lên đó.
18 Ta đây và vua Nê-bu-cát-nết-sa, đã thấy
điềm chiêm bao ấy. Vậy, hỡi Bên-tơ-xát-sa, ngươi
hãy giải nghĩa cho ta, vì hết thảy bác sĩ trong
nước ta không có thể giải nghĩa cho ta được;
nhưng ngươi giải được, vì linh của các thần
thánh ở trong ngươi.
19 Bấy giờ Đa-ni-ên, gọi tên là Bên-tơ-xát-sa, bị
câm trong giây lâu, và những ý tưởng làm cho
người bối rối. Vua lại cất tiếng nói rằng: Hỡi
Bên-tơ-xát-sa, đừng cho điềm chiêm bao và sự
giải nghĩa làm rối ngươi. Bên-tơ-xát-sa nói rằng:
Thưa chúa, nguyền cho điềm chiêm bao đến cho
những kẻ ghét chúa và sự giải nghĩa cho kẻ thù
nghịch chúa!
20 Cây mà vua đã thấy, trở nên lớn và mạnh
ngọn chấm đến trời, và khắp đất đều xem thấy,

21 lá thì đẹp và trái thì sai, có đủ cho mọi loài
ăn, các thú đồng ở dưới bóng nó, các loài chim
trời làm ổ trên nhành nó,
22 hỡi vua, ấy là chính mình vua, vua đã trở
nên lớn và mạnh, sự cao cả của vua tăng thêm
và thấu đến trời, quyền thế vua đến đầu cùng
đất.
23 Song đến điều vua thấy một đấng thánh
canh giữ từ trời mà xuống, và nói rằng: Hãy đốn
cây và hủy phá đi; song, hãy để lại gốc của rễ nó
trong đất, rồi hãy buộc nó bằng một dây xích sắt
và đồng ở giữa đám cỏ xanh trong đồng ruộng,
cho nó bị nhuần thấm bởi sương móc trên trời;
và cho người có phần với các thú đồng, cho đến
khi đã trải qua trên người bảy kỳ.
24 Hỡi vua, nầy là lời giải, và nầy là mạng định
của Đấng Rất Cao, đã đến trên vua, chúa tôi:
25 Người ta sẽ đuổi vua ra khỏi giữa loài người,
và chỗ ở vua sẽ ở giữa những thú vật trong đồng.
Vua sẽ bị buộc phải ăn cỏ như bò, và sẽ được
thấm nhuần sương móc trên trời; bảy kỳ sẽ trải
qua trên vua, cho đến khi vua nhận biết rằng
Đấng Rất Cao cai trị trong nước loài người, và
Ngài muốn ban cho ai tùy ý.
26 Còn như đã truyền rằng chừa lại gốc của rễ
cây đó, tức là khi nào vua đã nhận biết các từng
trời cầm quyền, thì nước vua chắc sẽ thuộc về
vua.
27 Vậy nên, hỡi vua, xin hãy nghe lời tôi khuyên
vua: hãy lấy sự công bình mà chuộc tội lỗi,
hãy thương xót những kẻ nghèo khó để chuộc

những điều gian ác mình. Như vậy sự bình an
vua còn có thể lâu dài hơn nữa.
28 Hết thảy những sự đó đều đến cho vua Nê-
bu-cát-nết-sa.
29 Khi khỏi mười hai tháng, vua đi dạo trong
hoàng cung Ba-by-lôn,
30 thì cất tiếng mà nói rằng: Đây chẳng phải
là Ba-by-lôn lớn mà ta đã dựng, bởi quyền cao
cả ta, để làm đế đô ta, và làm sự vinh hiển oai
nghi của ta sao?
31 Lời chưa ra khỏi miệng vua, thì có tiếng từ
trên trời xuống rằng: Hỡi vua Nê-bu-cát-nết-sa,
đã báo cho ngươi biết rằng: Ngôi nước đã lìa
khỏi ngươi.
32 Ngươi sẽ bị đuổi khỏi giữa loài người, sẽ ở
với thú đồng; sẽ bị buộc phải ăn cỏ như bò, rồi
bảy kỳ sẽ trải qua trên ngươi, cho đến khi ngươi
nhận biết rằng Đấng Rất Cao cai trị trong nước
của loài người, và Ngài muốn ban cho ai tùy ý.
33 Trong chính giờ đó, lời nói ấy đã ứng nghiệm
cho vua Nê-bu-cát-nết-sa, vua bị đuổi khỏi giữa
loài người; ăn cỏ như bò; thân thể vua phải
thấm nhuần sương móc trên trời, cho đến tóc
vua cũng mọc như lông chim ưng, móng vua
thì giống như móng loài chim chóc.
34 Đến cuối cùng những ngày đó, ta đây, Nê-
bu-cát-nết-sa, ngước mắt lên trời, trí khôn đã
phục lại cho ta, và ta xưng tạ Đấng Rất Cao. Ta
bèn ngợi khen và làm sáng danh Đấng sống đời
đời, uy quyền Ngài là uy quyền còn mãi mãi,
nước Ngài từ đời nọ đến đời kia.

35 Hết thảy dân cư trên đất thảy đều cầm như
là không có; Ngài làm theo ý mình trong cơ binh
trên trời, và ở giữa cư dân trên đất; chẳng ai có
thể cản tay Ngài và hỏi rằng: Ngài làm chi vậy?
36 Trong lúc đó, trí khôn phục lại cho ta, ta lại
được sự vinh hiển của ngôi nước ta, sự oai nghi
chói sáng trở lại cho ta; những nghị viên và đại
thần ta lại chầu ta. Ta lại được lập lên trên ngôi
nước, và sự uy nghi quyền thế ta càng thêm.
37 Bây giờ, ta, Nê-bu-cát-nết-sa, ngợi khen, tôn
vinh, và làm cả sáng Vua trên trời; mọi công việc
Ngài đều chân thật, các đường lối Ngài đều công
bình; và kẻ nào bước đi kiêu ngạo, Ngài có thể
hạ nó xuống.

5

1 Vua Bên-xát-sa dọn tiệc lớn đãi một ngàn đại
thần mình, và vua uống rượu trước mặt họ.
2 Vua Bên-xát-sa đang nhấm rượu, truyền
đem những khí mạnh bằng vàng và bạc mà vua
Nê-bu-cát-nết-sa, cha mình, đã lấy trong đền thờ
tại Giê-ru-sa-lem, hầu cho vua và các đại thần,
cùng các hoàng hậu và cung phi vua dùng mà
uống.
3 Người ta bèn đem đến những khí mạnh bằng
vàng đã lấy từ trong đền thờ của nhà Đức Chúa
Trời, tại Giê-ru-sa-lem; và vua cùng các đại
thần, các hoàng hậu và cung phi mình dùng mà
uống.
4 Vậy họ uống rượu và ngợi khen các thần
bằng vàng, bằng bạc, bằng đồng, bằng sắt,

bằng gỗ và bằng đá.

5 Chính giờ đó, co những ngón tay của bàn tay
người hiện ra, viết trên vôi tường cung vua, đối
ngay chỗ để chân đèn; và vua trông thấy phần
bàn tay đó đang viết.

6 Bấy giờ vua biến sắc mặt, các ý tưởng làm
cho vua bối rối; các xương lưng rời khớp ra, và
hai đầu gối chạm vào nhau.

7 Vua kêu lớn tiếng truyền vời các thuật sĩ,
người Canh-đê, và thầy bói đến. Đoạn, vua cất
tiếng và nói cùng những bác sĩ của Ba-by-lôn
rằng: Ai đọc được chữ nầy và giải nghĩa ra cho
ta, thì sẽ được mặc màu tía, được đeo vòng vàng
vào cổ, và được dự bật thứ ba trong việc chánh
trị nhà nước.

8 Bấy giờ hết thảy bác sĩ của vua đều vào;
nhưng họ không đọc được chữ, cũng không thể
cắt nghĩa cho vua được.

9 Vua Bên-xát-sa lấy làm bối rối lắm; sắc mặt
người đổi đi; các quan đại thần đều bỡ ngỡ.

10 Bà thái hậu, vì cớ lời của vua và các quan
đại thần đã nói, bèn vào trong phòng tiệc, cất
tiếng nói rằng: Hỡi vua, chúc vua sống đời đời!
Xin vua chớ để tư tưởng bối rối, chớ đổi sắc mặt
đi!

11 Trong nước vua có một người, linh của các
thần thánh ở trong nó. Về đời vua cha, người ta
thấy trong nó có ánh sáng, sự thông minh, khôn
ngoan, như sự khôn ngoan của các vì thần. Vậy
nên vua Nê-bu-cát-nết-sa, cha vua, chính cha
vua, đã lập người lên làm đầu các đồng bóng,

thuật sĩ, người Canh-đê và thầy bói,

12 bởi vì Đa-ni-ên mà vua đã đặt tên là Bên-tơ-xát-sa, trong người có linh tánh tốt lành, có sự thông biết và khôn sáng để giải được những điềm chiêm bao, cắt nghĩa được những câu kín nhiệm, và làm cho những sự hồ nghi tan chảy. Vậy bây giờ hãy sai gọi Đa-ni-ên, và người sẽ giải nghĩa cho.

13 Bấy giờ Đa-ni-ên được đem đến trước mặt vua. Đoạn, vua cất tiếng nói cùng Đa-ni-ên rằng: Ngươi có phải là Đa-ni-ên, một trong các con cái phu tù Giu-đa, mà vua cha ta đã điệu từ Giu-đa về chăng?

14 Ta đã nghe nói về ngươi rằng linh của các thần ở trong ngươi, và người ta đã thấy trong ngươi có ánh sáng, sự thông minh, và khôn ngoan lạ thường.

15 Bây giờ những bác sĩ và thuật sĩ đã được đem đến trước mặt ta để đọc những chữ nầy và giải nghĩa cho ta; nhưng họ không giải nghĩa được.

16 Ta nghe nói rằng ngươi có thể giải nghĩa và làm cho những sự hồ nghi tan chảy. Vậy nếu ngươi đọc được chữ nầy và giải nghĩa cho ta, thì sẽ được mặc màu tía, sẽ mang vòng vàng nơi cổ, và dự chức thứ ba trong việc chánh trị nhà nước.

17 Bấy giờ Đa-ni-ên cất tiếng và nói trước mặt vua rằng: Vua hãy giữ lại của ban thưởng, và lễ vật vua hãy ban cho kẻ khác! Dầu vậy, tôi sẽ đọc chữ viết đó và giải nghĩa cho vua.

18 Hỡi vua, Đức Chúa Trời Rất Cao đã ban ngôi
vua và quyền thế lớn, sự tôn vinh và uy nghiêm
cho cha vua là Nê-bu-cát-nết-sa.
19 Vì cớ Ngài đã ban cho người quyền to, thì
hết thảy các dân, các nước, các thứ tiếng đều
run rẩy trước mặt người, và sợ hãi người. Người
muốn giết ai thì giết, và muốn để ai sống thì để.
Người nâng ai cao lên hay hạ ai thấp xuống thì
tùy ý người.
20 Nhưng vì lòng người tự cao, và tánh người
cứng cỏi, làm một cách kiêu ngạo, nên người bị
truất mất ngôi vua và lột hết sự vinh hiển.
21 Người bị đuổi khỏi giữa các con trai loài
người; lòng người trở nên giống như lòng súc
vật, và chỗ ở người thì cùng với những lừa rừng.
Người bị nuôi bằng cỏ như bò, và thân người bị
nhuần thấm sương móc trên trời, cho đến khi
người nhận biết rằng Đức Chúa Trời Rất Cao cai
trị trong nước loài người, và Ngài muốn lập ai
lên đó tùy ý.
22 Hỡi vua Bên-xát-sa, con của người, vua cũng
vậy, dầu vua đã biết hết các việc ấy, mà lòng vua
cũng không chịu nhún nhường chút nào;
23 nhưng vua đã lên mình nghịch cũng Chúa
trên trời, mà khiến đem đến trước vua những
khí mạnh của nhà Ngài, và dùng mà uống rượu,
cùng với các quan đại thần, các hoàng hậu và
cung phi vua. Vua cũng đã tôn vinh thần bằng
bạc, bằng vàng, bằng đồng, bằng sắt, bằng gỗ
và bằng đá, là những thần không thấy không
nghe không biết gì; và vua không thờ phượng

Đức Chúa Trời là Đấng cầm trong tay Ngài hơi
thở và hết thảy các đường lối của vua.
24 Vậy nên từ nơi Ngài đã sai phần bàn tay nầy
đến, và chữ đó đã vạch ra.
25 Những chữ đã vạch ra như sau nầy: Mê-nê,
Mê-nê, Tê-ken, U-phác-sin.
26 Nầy là nghĩa những chữ đó: Mê-nê là: Đức
Chúa Trời đã đếm nước vua và khiến nó đến
cuối cùng.
27 Tê-ken là: Vua đã bị cân trên cái cân, và
thấy là kém thiếu.
28 Phê-rết là: Nước vua bị chia ra, được ban
cho người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ.
29 Tức thì, theo lịnh truyền của vua Bên-xát-
sa, người ta mặc màu tía cho Đa-ni-ên; đeo vào
cổ người một vòng vàng, và rao ra rằng người
được dự chức thứ ba trong việc chánh trị nhà
nước.
30 Ngay đêm đó, vua người Canh-đê là Bên-xát-
sa bị giết.
31 Rồi Đa-ri-út là người Mê-đi được nước, bấy
giờ tuổi người độ sáu mươi hai.

6

1 Vua Đa-ri-út ưng đặt trong nước một trăm
hai mươi quan trấn thủ, để chia nhau trị cả
nước,
2 và trên họ có ba quan thượng thơ, mà một là
Đa-ni-ên. Các quan trấn thủ phải khai trình với
ba quan đó, hầu cho vua khỏi chịu một sự tổn
hại nào.

3 Vả, Đa-ni-ên lại trổi hơn hai quan thượng thơ
kia và các quan trấn thủ, vì người có linh tánh
tốt lành; thì vua định lập người trên cả nước.
4 Các quan thượng thơ và trấn thủ bèn tìm cớ
kiện Đa-ni-ên về việc nước; nhưng họ không
thể tìm được một cớ nào, hay một sự xấu nào
của người, bởi người là trung thành, trong người
chẳng có điều lỗi và cũng chẳng có sự xấu.
5 Vậy những người đó nói rằng: Chúng ta
không tìm được một cớ nào mà cáo Đa-ni-ên nầy,
nếu chúng ta chẳng tìm trong sự thuộc về luật
pháp Đức Chúa Trời nó.
6 Các quan thượng thơ và trấn thủ đó bèn vào
chầu vua và tâu rằng: Hỡi vua Đa-ri-út, chúc
vua sống đời đời!
7 Hết thảy các quan thượng thơ trong nước,
các quan lãnh binh, các quan trấn thủ, các nghị
viên và các đại thần đều đồng tình xin vua ra
chỉ dụ, lập một cấm lịnh nghiêm nhặt trong ba
mươi ngày, hễ ai cầu xin thần nào hay một người
nào ngoài vua, thì, hỡi vua, kẻ ấy sẽ phải quăng
vào hang sư tử.
8 Bây giờ hỡi vua, hãy lập điều cấm đó và ký
tên vào, hầu cho không đổi thay đi, theo như
luật pháp của người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ,
không thể đổi được.
9 Vậy vua Đa-ri-út bèn ký tên lập cấm lịnh đó.
10 Khi Đa-ni-ên nghe rằng chỉ dụ đó đã ký tên
rồi, thì về nhà mình (những cửa sổ của phòng
người thì mở về hướng Giê-ru-sa-lem). Tại đó,
cứ một ngày ba lần, người quì gối xuống, cầu

nguyện, xưng tạ trước mặt Đức Chúa Trời mình,
như vẫn làm khi trước.
11 Bấy giờ những người đó nhóm lại, thấy Đa-
ni-ên đang cầu nguyện nài xin trước mặt Đức
Chúa Trời mình.
12 Họ bèn đến chầu vua và tâu cùng vua về
cấm lịnh của vua rằng: Hỡi vua, vua chẳng từng
ký tên vào một cấm lịnh rằng trong ba mươi
ngày, hễ ai cầu xin thần nào hay người nào ngoài
vua, thì sẽ phải quăng vào hang sư tử đó chăng?
Vua trả lời rằng: Sự đó là thật, theo như luật
pháp của người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ, không
thể đổi được.
13 Họ bèn đáp lại và tâu vua rằng: Đa-ni-ên, là
một trong những con cái phu tù Giu-đa, không
có lòng kiêng nể vua chút nào, hỡi vua, dầu đến
cấm lịnh vua đã ký tên cũng vậy; song nó cứ một
ngày cầu nguyện ba lần.
14 Khi vua nghe những lời đó, thì lấy làm buồn
bã lắm; vua định lòng giải cứu Đa-ni-ên, và mãi
đến khi mặt trời lặn, cố hết sức tìm thể để giải
cứu người.
15 Nhưng các người đó nhóm lại cùng vua và
tâu rằng: Hỡi vua, xin biết rằng theo luật pháp
của người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ, hễ là cấm
lịnh hay chỉ dụ nào mà vua đã lập định rồi, thì
không thể thay đổi được.
16 Bấy giờ vua truyền điệu Đa-ni-ên đến, và
phải ném người vào hang sư tử. Vua cất tiếng
nói cùng Đa-ni-ên rằng: Đức Chúa Trời ngươi là
Đấng ngươi hằng hầu việc, sẽ giải cứu ngươi.

17 Người ta bèn đem đến một hòn đá chận nơi
cửa hang, và vua đóng ấn mình cùng ấn các
đại thần nữa, hầu cho không có điều gì thay đổi
được về Đa-ni-ên.
18 Sau đó, vua trở về cung mình, và suốt đêm
kiêng ăn, cũng không đem bạn nhạc đến trước
mặt mình, và vua không ngủ được.
19 Đoạn, vua dậy sớm, khi hừng sáng, vội vàng
đi đến hang sư tử.
20 Khi vua đến gần hang, lấy giọng rầu rĩ mà
kêu Đa-ni-ên; vua cất tiếng nói cùng Đa-ni-ên
rằng: Hỡi Đa-ni-ên, tôi tớ Đức Chúa Trời hằng
sống! Đức Chúa Trời ngươi mà ngươi hằng
hầu việc có thể giải cứu ngươi khỏi sư tử được
chăng?
21 Bấy giờ Đa-ni-ên tâu cùng vua rằng: Hỡi
vua, chúc vua sống đời đời!
22 Đức Chúa Trời tôi đã sai thiên sứ Ngài, và
bịt miệng các sư tử, nên chúng nó không làm
hại chi đến tôi, bởi tôi đã được nhận là vô tội
trước mặt Ngài. Hỡi vua, đối với vua cũng vậy,
tôi chẳng từng làm hại gì.
23 Bấy giờ vua mừng rỡ lắm, và truyền đem
Đa-ni-ên lên khỏi hang. Vậy Đa-ni-ên được đem
lên khỏi hang, và người ta không thấy một vết
tích nào trên người, bởi người đã nhờ cậy Đức
Chúa Trời mình.
24 Theo lịnh vua, những kẻ đã kiện Đa-ni-ên
ấy cùng con cái và vợ họ đều bị điệu đến quăng
vào hang sư tử. Khi họ chưa đến dưới đáy hang,
thì những sư tử đã vồ lấy và xé xương hết thảy.

25 Bấy giờ, vua Đa-ri-út viết cho hết thảy các
dân, các nước, các thứ tiếng ở khắp trên đất
rằng: Nguyền cho sự bình an các ngươi được
thêm lên!
26 Ta ban chiếu chỉ rằng, trong khắp miền
nước ta, người ta phải run rẩy kính sợ trước mặt
Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên; vì Ngài là Đức Chúa
Trời hằng sống và còn đời đời. Nước Ngài không
bao giờ bị hủy diệt, và quyền Ngài sẽ còn đến
cuối cùng.
27 Ngài cứu rỗi và giải thoát, làm những dấu lạ
sự lạ ở trên trời dưới đất, đã cứu Đa-ni-ên khỏi
quyền thế sư tử.
28 Đa-ni-ên cứ được thạnh vượng như vậy
trong đời vua Đa-ri-út và vua Si-ru là người Phe-
rơ-sơ.

7

1 Năm đầu đời vua Bên-xát-sa, nước Ba-by-lôn,
Đa-ni-ên đang nằm trên giường, thì thấy chiêm
bao, và những sự hiện thấy trong đầu mình.
Người bèn viết chiêm bao đó ra, và thuật lại đại
lược các sự ấy.
2 Vậy, Đa-ni-ên nói rằng: Đang đêm, ta nhìn
xem trong sự hiện thấy, và, nầy, có bốn hướng
gió trên trời xô xát trên biển lớn.
3 Đoạn, bốn con thú lớn từ biển lên; con nọ
khác con kia.
4 Con thứ nhất giống như sư tử, và có cánh
chim ưng. Ta nhìn xem cho đến khi những
cánh nó bị nhổ, nó bị cất lên khỏi đất, đứng hai

chân như người ta, và nó được ban cho lòng loài
người.
5 Nầy, một con thú thứ hai, in như con gấu; nó
đứng nghiêng nửa mình, có ba cái xương sườn
trong miệng, giữa những răng; và người ta bảo
nó rằng: Hãy chổi dậy, hãy cắn nuốt nhiều thịt.
6 Sau đó, ta nhìn xem, nầy, có một con thú khác
giống như con beo, ở trên lương có bốn cánh như
cánh chim. Con thú đó có bốn đầu, và được ban
cho quyền cai trị.
7 Sau ta lại nhìn xem trong sự hiện thấy ban
đêm, nầy, một con thú thứ tư, dữ tợn, rất mạnh
và có sức lắm. Con thú đó có những răng lớn
bằng sắt; nó nuốt ăn và nghiền nát, dùng chân
giày đạp vật gì còn lại, nó khác với các con thú
đã đến trước, và có mười sừng.
8 Ta suy xét những sừng đó, và, nầy, có một
cái sừng nhỏ khác ở giữa những sừng ấy mọc
lên, và ba cái trong những sừng trước bị nhổ đi
trước mặt nó. Nầy, cái sừng đó có những mắt in
như mắt người, và một cái miệng nói những lời
xấc xược.
9 Ta nhìn xem cho đến chừng các ngôi đã đặt,
và có Đấng Thượng Cổ ngồi ở trên. Aùo Ngài
trắng như tuyết, và tóc trên đầu Ngài như lông
chiên sạch. Ngôi Ngài là những ngọn lửa, và các
bánh xe là lửa hừng.
10 Trước mặt Ngài, một sông lửa chảy ra và
tràn lan; ngàn ngàn hầu hạ Ngài và muôn muôn
đứng trước mặt Ngài. Sự xét đoán đã sắm sẵn,
và các sách mở ra.

11 Bấy giờ ta nhìn xem vì cớ tiếng của những
lời xấc xược mà sừng ấy nói ra. Vậy ta nhìn xem
cho đến chừng con thú bị giết, xác nó bị hủy diệt
và bị phó cho lửa để đốt.
12 Còn những con thú khác cũng bị cất hết
quyền, nhưng được làm dài đời sống mình một
mùa và một kỳ.
13 Ta lại nhìn xem trong những sự hiện thấy
ban đêm, nầy, có một người giống như con người
đến với những đám mây trên trời; người tới đến
Đấng Thượng Cổ và bị dẫn đến trước mặt Ngài.
14 Người được ban cho quyền thế, vinh hiển,
và nước; hầu cho hết thảy các dân, các nước, các
thứ tiếng đều hầu việc người. Quyền thế người
là quyền thế đời đời chẳng qua đi, và nước người
không bao giờ phải hủy phá.
15 Còn như ta, Đa-ni-ên, thì tâm thần ta rầu rĩ
trong mình ta, và những sự hiện thấy trong đầu
ta lam cho ta bối rối.
16 Ta bèn lại gần một người trong những người
đứng đó, và hỏi người về lẽ thật của mọi sự nầy.
Người bèn nói cùng ta và giải nghĩa những sự
đó cho ta mà rằng:
17 Bốn con thú lớn đó là bốn vua sẽ dấy lên
trên đất.
18 Nhưng các thánh của Đấng Rất Cao sẽ nhận
lấy nước, và được nước làm của mình đời đời,
cho đến đời đời vô cùng.
19 Bấy giờ ta muốn biết lẽ thật về con thú thứ
tư, là con khác với hết thảy các con khác, rất
dữ tợn, răng thì bằng sắt, móng thì bằng đồng,

nó cắn nuốt, nghiền nát, và có gì còn lại thì giày
đạp dưới chân.
20 Ta cũng muốn biết lẽ thật về mười cái sừng
ở trên đầu nó, và về cái sừng khác mọc lên, và
trước mặt nó ba sừng kia đã bị rơi xuống, sừng
nầy có những mắt và miệng nói những lời xấc
xược, và hình dạng nó mạnh bạo hơn những
sừng khác.
21 Ta nhìn xem, cái sừng đó tranh chiến cùng
các thánh, và thắng trận,
22 cho tới khi Đấng Thượng Cổ đã đến, sự xét
đoán đã ban cho các thánh của Đấng Rất Cao và
thì giờ đã đến, là khi các thánh được nước làm
của mình.
23 Vậy người nói cùng ta như vầy: Con thú thứ
tư sẽ làm nước thứ tư trên đất, khác với hết
thảy các nước, và nó sẽ nuốt cả đất, giày đạp
và nghiền nát ra.
24 Mười cái sừng là mười vua sẽ dấy lên từ
nước đó; và có một vua dấy lên sau, khác với
các vua trước, và người đánh đổ ba vua.
25 Vua đó sẽ nói những lời phạm đến Đấng Rất
Cao, làm hao mòn các thánh của Đấng Rất Cao,
và định ý đổi những thời kỳ và luật pháp; các
thánh sẽ bị phó trong tay người cho đến một kỳ,
những kỳ, và nửa kỳ.
26 Nhưng sự xét đoán sẽ đến, và người ta sẽ
cất quyền thế khỏi nó, để diệt đi và làm cho hủy
phá đi đến cuối cùng.
27 Bấy giờ nước, quyền thế, và sự tôn đại của
muôn nước ở dưới cả trời, sẽ được ban cho dân

các thánh của Đấng Rất Cao. Nước Ngài là nước
đời đời, và hết thảy các quyền thế đều hầu việc
và vâng lời Ngài.
28 Vậy, lời ấy đến đây là hết. Còn như ta, Đa-
ni-ên, các ý tưởng ta khiến ta bối rối lắm. Sắc
ta biến cải, dầu vậy, ta vẫn ghi nhớ những sự đó
trong lòng ta.

8

1 Năm thứ ba, đời vua Bên-xát-sa, có sự hiện
thấy tỏ ra cho ta, là Đa-ni-ên, sau sự hiện thấy
đã tỏ ra cho ta khi trước.
2 Vậy ta thấy trong sự hiện thấy; vả khi ta thấy
thì ta ở tại cung Su-sơ, về tỉnh Ê-lam; và trong
sự hiện thấy, ta thấy mình ta ở cạnh sông U-lai.
3 Ta ngước mắt lên và thấy, nầy, có một con
chiên đực đứng gần sông, có hai cái sừng; hai
sừng nó cao, nhưng một cái thì cao hơn cái kia,
và cái cao hơn thì mọc lên sau.
4 Bấy giờ ta thấy con chiên đực ấy húc sừng
mình vào phía tây, phía bắc, và phía nam.
Không có thú vật nào chống cự cùng nó được, và
chẳng ai có thể cứu được khỏi tay nó. Nó muốn
làm chi tùy ý, và nó càng lớn lên.
5 Khi ta nhìn xem sự đó, nầy, một con dê đực
đến từ phía tây, đi khắp trên mặt đất mà không
đụng đến đất; con dê đó có cái sừng mọc rõ ra
giữa hai con mắt nó.
6 Nó đến tận chỗ con chiên đực có hai sừng,
mà ta đã thấy đứng gần sông; nó hết sức giận
chạy đến nghịch cùng chiên đực ấy.

7 Ta thấy nó đến gần con chiên đực, nổi giận
húc nó, làm gãy hai cái sừng; con chiên đực
không có sức nào chống lại; con dê vật nó xuống
đất, giày đạp lên trên, và chẳng ai có thể cứu con
chiên đực khỏi tay nó được.
8 Con dê đực làm mình nên lớn lắm; nhưng
khi nó đã mạnh, thì cái sừng lớn của nó gãy đi,
và ở chỗ đó, có bốn cái sừng mọc rõ ra hướng
về bốn gió trên trời.
9 Bởi một trong các sừng, có mọc ra một cái
sừng nhỏ, lớn lên rất mạnh, về phương nam,
phương đông, lại hướng về đất vinh hiển.
10 Nó lớn lên đến cơ binh trên trời; làm cho đổ
xuống đất một phần cơ binh và một phần trong
các ngôi sao, rồi nó giày đạp lên.
11 Nó làm mình nên lớn cho đến tướng cơ binh;
nó cất của lễ hằng dâng khỏi Ngài, và nơi thánh
của Ngài bị quăng xuống.
12 Vì cớ tội lỗi thì cơ binh được phó cho nó,
luôn với của lễ thiêu hằng dâng; và nó ném bỏ
lẽ thật xuống đất, nó làm theo ý mình và được
thạnh vượng.
13 Bấy giờ ta nghe một đấng thánh đang nói,
và một đấng thánh khác nói cùng đấng đang
nói, rằng: Sự hiện thấy nầy về của lễ thiêu hằng
dâng và về tội ác sanh ra sự hủy diệt, đặng phó
nơi thánh cùng cơ binh để bị giày đạp dưới chân,
sẽ còn có cho đến chừng nào?
14 Người trả lời cùng ta rằng: Cho đến hai ngàn
ba trăm buổi chiều và buổi mai; sau đó nơi thánh
sẽ được thanh sạch.

15 Khi mà ta, Đa-ni-ên, nhìn xem sự hiện thấy
đó, và ta tìm cách để rõ nghĩa, nầy, có như hình
dạng người nam đứng trước ta.
16 Ta nghe tiếng một người nam từ giữa bờ
sông U-lai, kêu và bảo rằng: Gáp-ri-ên, hãy cho
người nầy hiểu sự hiện thấy đó.
17 Người bèn đến gần chỗ ta đứng; khi người
đã đến, ta kinh hãi, và ngã sấp mặt xuống đất.
Người bảo ta rằng: Hỡi con người, hãy hiểu biết;
vì sự hiện thấy đó có quan hệ với kỳ sau rốt.
18 Khi người đang nói với ta, ta ngủ mê sấp mặt
xuống đất; nhưng người đụng đến ta, khiến cho
ta đứng dậy.
19 Người bảo ta rằng: Nầy, ta sẽ bảo cho ngươi
biết điều sẽ đến trong kỳ sau rốt của sự thạnh
nộ; vì điều nầy quan hệ với kỳ định cuối cùng.
20 Con chiên đực mà ngươi đã thấy, có hai
sừng, đó là các vua nước Mê-đi và Phe-rơ-sơ.
21 Con dê xờm đực, tức là vua nước Gờ-réc; và
cái sừng lớn ở giữa hai con mắt, tức là vua đầu
nhất.
22 Về sừng đã gãy đi, có bốn sừng mọc lên
trong chỗ nó: tức là bốn nước bởi dân tộc đó
dấy lên, song quyền thế không bằng sừng ấy.
23 Đến kỳ sau rốt của nước chúng nó, khi số
những kẻ bội nghịch đã đầy, thì sẽ dấy lên một
vua, là người có bộ mặt hung dữ và thấu rõ
những lời mầu nhiệm.
24 Quyền thế người sẽ lớn thêm, nhưng không
phải bởi sức mình. Người làm những sự tàn
phá lạ thường; và được thạnh vượng, làm theo ý

mình, hủy diệt những kẻ có quyền và dân thánh.
25 Người dùng quyền thuật làm nên chước gian
dối mình được thắng lợi. Trong lòng người tự
làm mình nên lớn, và trong lúc dân ở yên ổn,
người sẽ hủy diệt nhiều kẻ; người nổi lên chống
với vua của các vua, nhưng người sẽ bị bẻ gãy
chẳng bởi tay người ta.
26 Vả, sự hiện thấy về các buổi chiều và các
buổi mai mà đã nói đến là thật. Nhưng ngươi
hãy giữ kín sự hiện thấy đó, vì nó quan hệ với
sau nhiều ngày.
27 Bấy giờ, ta, Đa-ni-ên, mê mẩn, và đau ốm
trong mấy ngày; đoạn ta chổi dậy và làm việc
vua. Ta rất lấy làm lạ về sự hiện thấy ấy, nhưng
chẳng ai rõ ý nó.

9

1 Năm đầu Đa-ri-út con trai A-suê-ru, về dòng
người Mê-đi, đã được lập làm vua trị nước người
Canh-đê;
2 đang năm đầu về triều người, ta, Đa-ni-ên,
bởi các sách biết rằng số năm mà lời Đức Giê-
hô-va đã phán cùng đấng tiên tri Giê-rê-mi, để
cho trọn sự hoang vu thành Giê-ru-sa-lem, là bảy
mươi năm.
3 Ta để mặt hướng về Chúa là Đức Chúa Trời,
lấy sự khấn nguyện, nài xin, với sự kiêng ăn,
mặc bao gai, đội tro mà tìm.
4 Vậy, ta cầu nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời
ta, và ta xưng tội cùng Ngài mà rằng: Oâi! Chúa
là Đức Chúa Trời cao cả và đáng khiếp sợ! Ngài

giữ lời giao ước và sự nhân từ đối với những kẻ
yêu Ngài và giữ các điều răn Ngài,
5 chúng tôi đã phạm tội, làm sự trái ngược, ăn
ở hung dữ, chúng tôi đã bạn nghịch và đã xây
bỏ các giềng mối và lệ luật của Ngài.
6 Chúng tôi đã không nghe các tôi tớ Ngài là
các đấng tiên tri, đã lấy danh Ngài mà nói cùng
các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi,
và cùng cả dân trong đất.
7 Hỡi Chúa, sự công bình thuộc về Ngài, còn
sự hổ mặt về chúng tôi, như ngày nay, sự ấy
bao trùm người Giu-đa, dân cư Giê-ru-sa-lem,
hết thảy người Y-sơ-ra-ên ở gần ở xa, trong mọi
nước mà Ngài đã làm cho họ tan tác, vì cớ những
sự gian ác họ đã phạm nghịch cùng Ngài.
8 Hỡi Chúa, sự hổ mặt thuộc về chúng tôi, về
các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi,
bởi chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài.
9 Những sự thương xót và tha thứ đều thuộc
về Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi; bởi chúng
tôi đã bạn nghịch cùng Ngài.
10 Chúng tôi đã chẳng nghe lời Giê-hô-va Đức
Chúa Trời chúng tôi, đặng bước đi trong luật
pháp mà Ngài đã cậy tôi tớ Ngài là các đấng tiên
tri để trước mặt chúng tôi.
11 Hết thảy người Y-sơ-ra-ên đã phạm luật
pháp Ngài và xây đi để không vâng theo tiếng
Ngài. Vậy nên sự rủa sả, và thề nguyền chép
trong luật pháp Môi-se là tôi tớ của Đức Chúa
Trời, đã đổ ra trên chúng tôi, vì chúng tôi đã
phạm tội nghịch cùng Ngài.

12 Ngài đã làm cho chắc các lời đã phán nghịch
cùng chúng tôi, cùng các quan án đã đoán xét
chúng tôi, mà khiến tai vạ lớn đến trên chúng
tôi; vì khắp dưới trời chẳng hề có tai vạ nào
giống như đã làm ra trên Giê-ru-sa-lem.
13 Cả tai vạ nầy đã đến trên chúng tôi như có
chép trong luật pháp Môi-se; mà chúng tôi cũng
không nài xin ơn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời
mình, đặng xây bỏ khỏi sự gian ác mình và thấu
rõ đạo thật của Ngài.
14 Bởi cớ đó, Đức Giê-hô-va ngắm xem và giáng
tai vạ ấy trên chúng tôi; vì Giê-hô-va Đức Chúa
Trời chúng tôi là công bình trong mọi việc Ngài
làm, chỉn chúng tôi không vâng theo tiếng Ngài.
15 Bây giờ, hỡi Chúa là Đức Chúa Trời chúng
tôi, Ngài đã lấy tay mạnh đem dân Ngài ra khỏi
đất Ê-díp-tô, đã làm nên cho mình một danh
tiếng như ngày nay; còn chúng tôi đã phạm tội,
đã làm việc ác.
16 Hỡi Chúa, tôi cầu xin Chúa cứ mọi sự công
bình Ngài khiến cơn giận và thạnh nộ của Ngài
xây khỏi thành Giê-ru-sa-lem Ngài, tức là núi
thánh Ngài; vì ấy là bởi tội lỗi chúng tôi và sự
gian ác tổ phụ chúng tôi mà Giê-ru-sa-lem và
dân Ngài phải chịu những kẻ ở chung quanh
chúng tôi sỉ nhục.
17 Cho nên bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời chúng
tôi, xin đoái nghe lời khấn nguyện nài xin của kẻ
tôi tớ Ngài! Xin vì cớ Chúa, hãy rạng mặt Ngài
ra trên nơi thánh vắng vẻ của Ngài!
18 Hỡi Đức Chúa Trời tôi, xin ghé tai và nghe.

Xin mở mắt nhìn xem những nơi hoang vu của
chúng tôi, và thành đã được xưng bởi danh
Ngài! Không phải cậy những sự công bình mình
mà chúng tôi nài xin Ngài, nhưng cậy những sự
thương xót cả thể của Ngài.
19 Hỡi Chúa! hãy dủ nghe; hỡi Chúa! hãy tha
thứ; hỡi Chúa! hãy để ý và làm đi. Hỡi Đức Chúa
Trời tôi! vì cớ chính Ngài, xin chớ trì hoãn; vì
thành Ngài và dân Ngài đã được xưng bằng danh
Ngài!
20 Ta còn đang nói và cầu nguyện, xưng tội lỗi
ta và tôi lỗi dân Y-sơ-ra-ên ta và ta dâng lời nài
xin trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, vì núi
thánh Đức Chúa Trời ta;
21 vậy ta còn nói trong khi cầu nguyện, nầy,
Gáp-ri-ên, người mà ta đã thấy trong sự hiện
thấy lúc đầu tiên, được sai bay mau đến đụng
ta độ lúc dâng lễ chiều hôm.
22 Người dạy dỗ ta và nói cùng ta rằng: Hỡi
Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và
thông sáng cho ngươi.
23 Lời phán dặn đã ra từ khi ngươi bắt đầu nài
xin; và ta đến để tỏ lời đó cho ngươi, vì ngươi
đã được yêu quí lắm. Vậy hãy suy nghĩ sự đó và
hãy hiểu biết sự hiện thấy.
24 Có bảy mươi tuần lễ định trên dân ngươi và
thành thánh ngươi, đặng ngăn sự phạm phép,
trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công
bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện
thấy và lời tiên tri, và xức dầu cho Đấng rất
thánh.

25 Ngươi khá biết và hiểu rằng từ khi ra lịnh tu
bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu
xức dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ và sáu
mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có
đường phố và hào, trong kỳ khó khăn.
26 Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xức
dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có
dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi
thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập,
có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự
hoang vu đã định.
27 Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều
người trong một tuần lễ, và đến giữ tuần ấy,
người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ
hủy phá sẽ đến bởi cánh gớm ghiếc, và sẽ có sự
giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau
rốt, là kỳ đã định.

10

1 Năm thứ ba đời vua Si-ru nước Phe-rơ-sơ, có
một sự tỏ ra cho Đa-ni-ên cũng gọi là Bên-tơ-xát-
sa. Sự tỏ ra đó là thật, tức là sự chiến tranh lớn.
Đa-ni-ên hiểu sự đó, và rõ được ý của sự hiện
thấy.
2 Trong những ngày đó, ta, Đa-ni-ên đang
buồn rầu trải ba tuần lệ trọn.
3 Ta chẳng ăn bánh ngon, thịt và rượu chẳng
vào miệng ta, và ta không xức dầu chi hết cho
đến chừng ba tuần đã mãn.
4 Ngày thứ hai mươi bốn tháng giêng, ta ở kề
bờ sông lớn Hi-đê-ke.

5 Ta nhướng mắt nhìn xem, nầy, một người
mặc vải gai, chung quanh lưng thắt đai bằng
vàng ròng U-pha.
6 Mình người như bích ngọc; mặt người như
chớp, và mắt như đuốc cháy; tay và chân như
đồng đánh bóng, và tiếng nói như tiếng đám
đông.
7 Ta, Đa-ni-ên, chỉ có một mình ta xem sự hiện
thấy đó, vì những kẻ ở cùng ta không thấy sự
hiện thấy đó; nhưng họ run rẩy quá, chạy trốn
để ẩn mình.
8 Vậy ta sót lại một mình, và thấy sự hiện thấy
lớn đó thì chẳng còn sức nữa. Mặt ta biến sắc
cho đến tái đi, và ta không còn sức nữa.
9 Song ta còn nghe tiếng của những lời người,
và vừa nghe xong, ta ngủ mê đi, nằm sấp mặt
xuống đất.
10 Bấy giờ có một bàn tay rờ đến ta, khiến ta
dậy, chống đầu gối và bàn tay trên đất.
11 Đoạn, người đó nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-
ên, là người rất được yêu quí, hãy hiểu những
lời ta nói cùng ngươi, và hãy đứng thẳng lên,
vì bây giờ ta đã được sai đến cùng ngươi. Khi
người đã nói cùng ta lời ấy, ta đứng lên và run
rẩy.
12 Đoạn, người bảo ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên,
đừng sợ; vì kể từ ngày đầu mà ngươi đã chuyên
lòng hiểu, hạ mình ngươi xuống trước mặt Đức
Chúa Trời ngươi, thì những lời ngươi đã được
nghe, và vì cớ những lời ngươi mà ta đã đến.
13 Song vua nước Phe-rơ-sơ đã ngăn trở ta

trong hai mươi mốt ngày; nhưng, nầy Mi-ca-ên
là một trong các quan trưởng đầu nhất, đã đến
mà giúp đỡ ta, và ta ở lại đó với các vua Phe-rơ-
sơ.
14 Bây giờ ta đến để bảo ngươi hiểu sự sẽ xảy
đến cho dân ngươi trong những ngày sau rốt; vì
sự hiện thấy nầy chỉ về nhiều ngày lâu về sau.
15 Trong khi người nói cùng ta những lời đó,
ta cúi mặt xuống đất, và làm thinh.
16 Nầy, có đấng bộ dạng như các con trai loài
người rờ đến môi ta. Ta bèn mở miệng, nói cùng
đấng đứng trước mặt ta rằng: Hỡi chúa tôi, sự
buồn rầu trở lại trên tôi vì cớ sự hiện thấy nầy,
tôi không còn sức nữa.
17 Thể nào đầy tớ chúa tôi nói được cùng chúa
tôi? vì về phần tôi, tức thì không còn một chút
sức lực nào trong tôi, và cũng không còn hơi thở
trong tôi nữa!
18 Bấy giờ đấng có bộ dạng người nam lại rờ
đến ta và khiến ta nên mạnh.
19 Người bảo ta rằng: Hỡi người rất được yêu
quí, đừng sợ hãi; nguyền cho sự bình an ở với
ngươi! Hãy mạnh bạo! Phải, hãy mạnh bạo đi!
Khi người đang nói cùng ta, ta lại được sức, mà
nói rằng: Hỡi chúa, xin hãy nói, vì chúa đã khiến
tôi nên mạnh.
20 Người lại nói cùng ta rằng: Ngươi có biết tại
sao ta đến cùng ngươi chăng? Bây giờ ta trở về
để đánh trận cùng vua của Phe-rơ-sơ, và khi ta
đi, kìa, vua của Gờ-réc sẽ đến.
21 Nhưng ta sẽ truyền bảo cho ngươi biết mọi

điều đã ghi chép trong sách chân thật. Không
có ai giúp ta để chống với chúng nó, ngoài Mi-
ca-ên, là vua các ngươi.

11

1 Trong năm đầu đời vua Đa-ri-út, người Mê-
đi, ta đã dấy lên để giúp đỡ người và làm cho
mạnh.
2 Bây giờ ta sẽ cho ngươi biết sự chân thật. Nầy,
còn có ba vua trong nước Phe-rơ-sơ sẽ dấy lên,
lại vua thứ tư có nhiều của cải hơn hết thảy; và
khi của cải làm cho vua đó nên mạnh, thì người
xui giục mọi người nghịch cùng nước Gờ-réc.
3 Song sẽ có một vua mạnh dấy lên, lấy quyền
lớn cai trị và làm theo ý mình.
4 Khi vua ấy đã dấy lên, thì nước người bị xé
và chia ra theo bốn gió của trời, nhưng không
truyền lại cho con cháu, cũng không như quyền
đã dùng mà cai trị trước nữa; vì nước người sẽ bị
nhổ và phó cho người khác ngoài những người
đó.
5 Vua phương nam sẽ được mạnh; nhưng một
trong các tướng của vua sẽ được mạnh hơn vua,
và có quyền cai trị; quyền người sẽ lớn lắm.
6 Đến cuối cùng mấy năm, các vua đó sẽ đồng
minh với nhau; công chúa vua phương nam đến
cùng vua phương bắc để kết hòa hảo. Nhưng
sức của cánh tay công chúa chắc không được
lâu; quyền của vua phương bắc và cánh tay
người cũng chẳng còn; nhưng công chúa và
những kẻ đã dẫn nó đến, và người sanh ra nó,

cùng kẻ đã giúp đỡ nó trong lúc đó đều sẽ bị
nộp.
7 Một chồi ra từ rễ công chúa, dấy lên để nối
ngôi nó, mà đến cùng cơ binh, vào trong đồn lũy
vua phương bắc, đánh và thắng được.
8 Người bắt cả các thần họ làm phu tù đem
sang nước Ê-díp-tô, cả các tượng đúc và các khí
mạnh bằng vàng bằng bạc nữa; đoạn trong vài
năm, người sẽ không đánh vua phương bắc.
9 Vua nầy sẽ tiến vào nước vua phương nam,
nhưng lại trở về xứ mình.
10 Hai con trai vua phương bắc đi chiến trận,
nhóm một đoàn cơ binh lớn, sẽ đến, sẽ tràn ra
và đi qua; chúng nó sẽ trở về và chiến trận cho
đến đồn lũy vua phương nam.
11 Bấy giờ vua phương nam tức giận, ra ngoài
để đánh nhau cùng vua phương bắc, sắp sẵn
sàng một cơ binh đông, và cơ binh của vua
phương bắc phải phó vào tay người.
12 Cơ binh đó tan rồi, thì lòng vua phương nam
sẽ lên kiêu ngạo. Người sẽ làm cho ngã xuống
bấy nhiêu vạn người, nhưng không được thắng.
13 Vua phương bắc sẽ trở về, thâu nhóm cơ
binh đông hơn nữa; và đến cuối cùng các kỳ
tức là các năm, người sẽ đến với một cơ binh
lớn và đồ rất nhiều.
14 Trong khi ấy nhiều người nổi lên nghịch
cùng vua phương nam, và các con cái của kẻ
hung dữ trong dân ngươi sẽ dấy lên, hầu cho ứng
nghiệm sự hiện thấy, nhưng họ sẽ ngã xuống.
15 Vậy vua phương bắc sẽ đến; dựng đồn lũy,

lấy một thành vững bền; và quân phương nam,
dầu cho đến quân tinh nhuệ nữa, cũng không
thể đứng vững được. Vì chẳng có sức nào chống
lại được.
16 Nhưng kẻ đến đánh nó sẽ làm tùy ý mình,
và chẳng có ai đang lại với người. Người sẽ đứng
trong đất vinh hiển, cầm sự hủy phá trong tay.
17 Người quyết lòng lấy sức của cả nước mình
mà đến; đoạn, người sẽ giao hòa với nó, và sẽ
làm ứng nghiệm; nó sẽ đem con gái của đàn bà
cho nó, để làm bại hoại; nhưng nó sẽ không
đứng được và cũng không thuộc về người.
18 Đoạn, người quay sang các cù lao và chiếm
lấy nhiều nơi. Nhưng một vua sẽ làm cho thôi
sự sỉ nhục người làm ra, và còn làm cho sự đó
lại đổ trên người.
19 Đoạn người sẽ trở mặt về các đồn lũy đất
mình; nhưng chắc phải vấp và ngã, và chẳng
được tìm thấy nữa.
20 Bấy giờ có một vua khác sẽ nối ngôi người,
sai kẻ bức hiếp đi qua nơi vinh hiển của nước;
nhưng trong mấy ngày người sẽ phải bại hoại,
chẳng vì cơn giận dữ hay trận chiến tranh nào
cả.
21 Lại có kẻ đáng khinh dể lên thay vì vua đó,
mà người ta không tôn người làm vua; nhưng
người sẽ đến lúc yên ổn, dùng lời siểm nịnh mà
mưu chiếm lấy nước.
22 Những cơ binh đầy tràn, sẽ bị thua và vỡ tan
trước người, cả đến vua của sự giao ước cũng
vậy.

23 Dầu có lập hòa ước với vua kia, người cũng
làm việc cách dối trá; đem quân đến và được
mạnh bởi một dân ít người;
24 người sẽ nhân lúc yên ổn chiếm lấy các khu
đất tốt nhất trong tỉnh, và sẽ làm điều mà tổ
phụ và liệt tổ người chưa hề làm; lấy những đồ
đã cướp đã giựt được và của cải mà chia cho
những người theo mình; lập mưu đánh các đồn
lũy, nhưng chỉ trong một thì mà thôi.
25 Đoạn, vua đó lại phấn chấn sức mình và
lòng mình, dùng một cơ binh lớn đánh vua
phương nam. Vua phương nam sẽ đi đánh giặc
bằng một cơ binh lớn và mạnh lắm; nhưng
người không thể chống cự lại được, bởi vì sẽ có
người ta lập mưu nghịch cùng người.
26 Những kẻ ăn trong bàn vua sẽ làm cho vua
bại hoại; cơ binh người sẽ tràn ra và nhiều người
bị giết và ngã xuống.
27 Có hai vua ấy, trong lòng chỉ chực làm hại;
ngồi cùng bàn tiệc mà nói dối; song sự đó chẳng
thành, vì sẽ còn có sự cuối cùng nơi kỳ đã định.
28 Vua sẽ trở về đất mình với nhiều của cải
lắm; lòng người đã rắp đối địch cùng giao ước
thánh, và người sẽ làm theo ý mình, và trở về
đất mình.
29 Đến kỳ đã định, người sẽ trở lại và vào
phương nam; nhưng lần sau không giống như
lần trước.
30 Vì những tàu ở Kít-tim sẽ đến nghịch cùng
người; cho nên người sẽ lo buồn và trở về. Người
sẽ tức giận nghịch cùng giao ước thánh, và làm
theo ý mình. Người sẽ trở về, và coi trọng những

kẻ bỏ giao ước thánh.
31 Những quân lính của người mộ sẽ dấy lên,
làm ô uế nơi thánh cùng đồn lũy, cất của lễ thiêu
hằng dâng, và lập sự gớm ghiếc làm ra sự hoang
vu.
32 Người dùng lời nịnh hót mà dỗ dành những
kẻ làm sự dữ nghịch cùng giao ước; nhưng dân
sự biết Đức Chúa Trời mình sẽ mạnh mẽ mà làm.
33 Những kẻ khôn sáng trong dân sẽ dạy dỗ
nhiều người; nhưng họ sẽ phải ngã bởi gươm,
bởi ngọn lửa, bởi sự phu tù và sự cướp bóc lâu
ngày.
34 Trong khi họ sa ngã, họ cũng sẽ được cứu
một ít; song nhiều kẻ sẽ lấy lời nịnh hót mà theo
họ.
35 Trong những kẻ khôn sáng sẽ có mấy người
sa ngã, hầu cho luyện lọc chúng nó, làm cho tinh
sạch và trắng, cho đến kỳ sau rốt, vì việc đó còn
có kỳ nhất định.
36 Vua sẽ làm theo ý muốn mình; kiêu ngạo và
lên mình cao hơn hết các thần; nói những lời lạ
lùng nghịch cùng Đức Chúa Trời của các thần.
Người sẽ được may mắn cho đến khi cơn thạnh
nộ Chúa được trọn, bởi vì điều gì đã có chỉ định
thì phải ứng nghiệm.
37 Người sẽ không đoái xem các thần của tổ
phụ mình, cùng kẻ mà đàn bà vẫn mến. Người sẽ
chẳng coi thần nào ra gì; bởi vì người tôn mình
lên cao hơn hết cả.
38 Nhưng người sẽ ở chỗ mình tôn kính thần
của các đồn lũy; người sẽ lấy vàng, bạc, đá quí,
và những vật tốt đẹp mà tôn kính thần tổ phụ

mình không biết.
39 Người sẽ cậy thần lạ giúp cho mà lấy các
đồn lũy vững bền, và người sẽ ban thêm sự vinh
hiển cho kẻ nào nhận mình. Người cho họ cai trị
nhiều người, và chịu tiền bạc mà chia đất.
40 Đến kỳ sau rốt, vua phương nam sẽ tranh
chiến cùng người. Vua phương bắc đem xe binh,
lính kỵ và nhiều tàu, xông đến vua đó như cơn
gió lốc. Người sẽ lấn vào các nước, tràn tới và
đi qua.
41 Người sẽ vào đến đất vinh hiển, và nhiều
nước sẽ bị đổ. Song những người Ê-đôm, người
Mô-áp và những kẻ làm đầu trong dân Am-môn
sẽ thoát khỏi tay người.
42 Người sẽ giang tay ra trên các nước, và đất
Ê-díp-tô sẽ không thoát khỏi.
43 Người sẽ chiếm lấy các của báu, vàng và
bạc, cùng hết thảy đồ quí báu của Ê-díp-tô. Dân
Li-by và dân Ê-thi-ô-bi sẽ theo sau người.
44 Song những tin tức từ phương đông và
phương bắc sẽ đến làm cho người bối rối; người
sẽ giận lắm mà đi ra để tàn phá và hủy diệt nhiều
người.
45 Người sẽ đặt các trại của cung mình ở
khoảng giữa biển cùng núi vinh hiển và thánh.
Song người sẽ đến sự cuối cùng mình, và chẳng
có ai đến giúp đỡ người cả.

12

1 Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là
đấng đứng thay mặt con cái dân ngươi sẽ chổi

dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có
nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ.
Bấy giờ, trong vòng dân sự ngươi, kẻ nào được
ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu.
2 Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ
thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự
xấu hổ nhơ nhuốc đời đời.
3 Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự
sáng trên vòng khung; và những kẻ dắt đem
nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như
các ngôi sao đời đời mãi mãi.
4 Còn như ngươi, hỡi Đa-ni-ên, ngươi hãy đóng
lại những lời nầy, và hãy đóng ấn sách nầy cho
đến kỳ cuối cùng. Nhiều kẻ sẽ đi qua đi lại, và
sự học thức sẽ được thêm lên.
5 Bấy giờ, ta, Đa-ni-ên nhìn xem, và nầy, có hai
người khác đang đứng, một người ở bờ bên nầy
sông, một người ở bờ bên kia.
6 Một người hỏi người mặc vải gai đang đứng
ở trên nước sông, rằng: Đến cuối cùng những
sự lạ nầy được bao lâu?
7 Ta nghe người mặc vải gai đứng trên nước
sông, người cất tay hữu và tay tả lên trời, chỉ
Đấng hằng sống mà thề rằng sẽ trải qua một
kỳ, những kỳ, và nửa kỳ; và khi quyền của dân
thánh đã bị tan tác hết, thì các sự nầy đều xong.
8 Ta, Đa-ni-ên, nghe những điều đó, nhưng ta
không hiểu. Và ta nói rằng: Lạy chúa tôi, cuối
cùng các sự nầy sẽ ra thể nào?
9 Người trả lời rằng: Hỡi Đa-ni-ên, hãy đi; bởi
vì những lời nầy đã đóng lại và đóng ấn cho đến

kỳ cuối cùng.

10 Sẽ có nhiều kẻ tự làm nên tinh sạch và trắng,
và được luyện lọc. Nhưng những kẻ dữ sẽ cứ
làm điều dữ; trong những kẻ dữ chẳng ai sẽ
hiểu; song kẻ khôn sáng sẽ hiểu.

11 Từ kỳ trừ bỏ của lễ thiêu hằng dâng và sự
gớm ghiếc làm cho hoang vu sự được lập lên, thì
sẽ có một ngàn hai trăm chín mươi ngày.

12 Phước thay cho kẻ đợi, và đến một ngàn ba
trăm ba mươi lăm ngày!

13 Còn ngươi, hãy đi, cho đến có kỳ cuối cùng.
Ngươi sẽ nghỉ ngơi; và đến cuối cùng những
ngày, ngươi sẽ đứng trong sản nghiệp mình.

Kinh Thánh
The Holy Bible in the Vietnamese language (1923)

Public Domain

Language: Tiếng Việt (Vietnamese)

Translation by: William Cadman (1883-1948)

Contributor: Christian and Missionary Alliance

This free Bible is provided to you courtesy of eBible.org.

NT first published 1923, OT first published 1925. The New Testament permanently and irrevocably entered the Public Domain on January 1, 2019 due to copyright expiration. The Old Testament entered the Public Domain on January 1, 2021. It was probably already in the Public Domain due to failure to comply with formalities earlier.

2022-06-09

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 1 Oct 2024 from source files dated 13 Dec 2023
b0911a70-1760-5840-8eb8-b0fba74ed77e